

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03 /2012/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 17 tháng 4 năm 2012

SỞ TƯ PHÁP BẠC LIÊU  
CÔNG VĂN PHÒNG  
Số: 186  
Ngày: 24/4/2012

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Bạc Liêu

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ ban hành Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 179/TTr-SNV ngày 03 tháng 4 năm 2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Bạc Liêu.

**Điều 2.** Giám đốc Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Bạc Liêu có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nội dung quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Bạc Liêu, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 04/QĐ-CT ngày 06 tháng 01 năm 2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Bạc Liêu./.

Nơi nhận: *✓*

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội (để giám sát);
- Sở Tư pháp (để kiểm tra);
- Trung tâm Công báo (để đăng Công báo);
- Lưu: VT. *✓*



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

*Phạm Hoàng Bê*



## QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Bạc Liêu.**

*(ban hành kèm theo Quyết định số: 03 /2012/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)*

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Vị trí, chức năng

- Vị trí: Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Bạc Liêu (viết tắt là Công ty) là đơn vị sự nghiệp có thu; trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, các Ngân hàng Thương mại, tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận vốn từ ngân sách Nhà nước, vay vốn ưu đãi của Nhà nước, huy động các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật để đầu tư phát triển hạ tầng khu công nghiệp (viết tắt là KCN).

Trụ sở: Số 294, đường 23 tháng 8, phường 8, thành phố Bạc Liêu.

- Chức năng:

1. Công ty làm chủ đầu tư việc đầu tư, xây dựng và khai thác, kinh doanh các công trình kết cấu hạ tầng bên trong và ngoài hàng rào liên quan đến KCN, trong đó có khu quy hoạch tái định cư KCN Trà Kha.

2. Liên doanh, liên kết đầu tư, xây dựng và kinh doanh các dịch vụ bên trong và ngoài KCN.

3. Tổ chức hoạt động tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, giám sát kỹ thuật chất lượng công trình xây dựng và tư vấn đấu thầu, thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, san lấp mặt bằng, cung ứng vật tư thiết bị đối với các công trình, dự án đầu tư xây dựng có liên quan đến KCN (kể cả các dự án do Công ty làm chủ đầu tư).

4. Thực hiện hoạt động tư vấn điều tra hiện trạng, lập phương án bồi thường giải tỏa phục vụ cho công tác giải phóng mặt bằng trong KCN.

### Chương II

#### NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

##### Điều 2. Nhiệm vụ

1. Thực hiện nhiệm vụ làm Chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng bên trong và ngoài KCN theo đúng các quy định hiện hành.

2. Đề xuất phương án về nhu cầu phát triển các công trình kết cấu hạ tầng bên trong và ngoài KCN nhằm triển khai nhanh chóng, sớm hình thành KCN theo định hướng kế hoạch đề ra.

3. Lập kế hoạch hàng quý, hàng năm về đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng trong và ngoài KCN, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Tiếp nhận và sử dụng các nguồn vốn đầu tư, triển khai xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, thiết kế và tiến độ được duyệt.

5. Quản lý, duy tu, bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng trong suốt thời gian hoạt động của KCN.

6. Bảo đảm vệ sinh công nghiệp, bảo vệ môi sinh, môi trường.

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất (*khi có yêu cầu*) cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 3. Quyền hạn**

1. Được Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất để đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng bên trong và ngoài KCN và các dự án khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền phê duyệt mức đơn giá cho thuê lại đất đã được đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, giá cho thuê hoặc bán nhà xưởng và phí các dịch vụ khác.

3. Cho các doanh nghiệp cho thuê lại đất và thu phí sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật KCN trên cơ sở hợp đồng phù hợp theo chính sách ưu đãi của tỉnh và của Nhà nước; thực hiện việc thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định. 4. Vận động thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào KCN trên cơ sở quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt.

5. Tư vấn hoạt động đầu tư, tổ chức cung ứng các dịch vụ trong KCN và thực hiện các nhiệm vụ khác về phát triển và khai thác hạ tầng liên quan đến KCN theo quy định của pháp luật.

6. Được ký kết các hợp đồng kinh tế liên doanh, liên kết với các thành phần kinh tế trong và ngoài nước để đầu tư, xây dựng, kinh doanh các công trình kết cấu hạ tầng và các dịch vụ bên trong và ngoài KCN.

7. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ công chức và viên chức, tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

1. Lãnh đạo Công ty gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc.

- Giám đốc Công ty là người đứng đầu của Công ty, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về toàn

bộ hoạt động của Công ty trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Các Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Công ty.

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho từ chức, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc và các Phó Giám đốc do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Các Phòng nghiệp vụ của Công ty gồm:

+ Phòng Tổ chức - Hành chính.

+ Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.

+ Phòng Tài vụ.

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, kỷ luật các chức danh Trưởng, Phó phòng thuộc Công ty do Giám đốc Công ty quyết định sau khi có ý kiến hiệp y bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

Ngoài đội ngũ cán bộ, viên chức của Công ty hiện có, Công ty được hợp đồng lao động với người có chuyên môn kỹ thuật cao trong nước ở lĩnh vực mà tỉnh chưa đảm nhiệm được, trên cơ sở tổng biên chế đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

3. Biên chế của Công ty là biên chế sự nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm, trên cơ sở thống nhất đề nghị của Giám đốc Công ty và Giám đốc Sở Nội vụ.

### **Chương III**

## **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 5. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh**

Công ty chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và theo quy định này; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn của cơ quan quản lý Nhà nước cấp tỉnh có liên quan. Đồng thời, Công ty có trách nhiệm thường xuyên báo cáo kết quả công tác về Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời theo quy định.

### **Điều 6. Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh**

Công ty chịu sự quản lý Nhà nước về lĩnh vực hoạt động được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và phải phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan để thực hiện các yêu cầu, nguyên tắc, thủ tục về quản lý nhà nước, quản lý kỹ thuật,... phối hợp giải quyết công việc kịp thời và hiệu quả.

Trong quá trình phối hợp hoạt động với các sở, ban, ngành Công ty chủ động bàn bạc, trao đổi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ phối hợp, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chung. Khi gặp khó khăn, bàn bạc hỗ trợ nhau cùng giải quyết. Những vấn đề vượt thẩm quyền hoặc chưa thống nhất, Công ty tổng hợp báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **Điều 7. Đối với các địa phương**

Công ty phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn để giải quyết những công việc có liên quan đến các dự án đầu tư xây dựng do Công ty làm chủ đầu tư.

### **Chương IV**

#### **CƠ CHẾ TÀI CHÍNH**

**Điều 8.** Công ty là loại hình đơn vị sự nghiệp có thu, được tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và hướng dẫn tại Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006.

#### **Điều 9. Hỗ trợ từ ngân sách**

Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ gồm: kinh phí hoạt động thường xuyên theo chế độ, định mức và biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động theo kế hoạch hàng năm.

Đối với các nguồn thu của ngân sách Nhà nước, Công ty được ủy nhiệm thu, Công ty nộp vào ngân sách theo quy định hiện hành. Về nghĩa vụ nộp thuế được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Ngân sách hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Công ty đến khi có nguồn thu ổn định, Công ty tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động theo quy định.

Giám đốc Công ty xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy định rõ nguồn thu, định mức chi tiêu thông qua ngành chức năng để tổ chức thực hiện theo quy định.

### **Chương V**

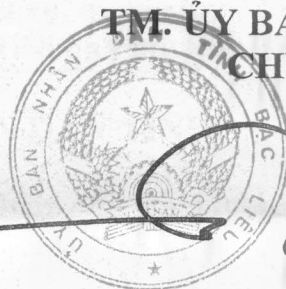
#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 10.** Căn cứ Quy định này, Giám đốc Công ty xây dựng quy chế làm việc của cơ quan, quy định rõ chế độ làm việc của các phòng trực thuộc; chế độ xử lý văn bản đi, đến; chế độ giải quyết công việc, chế độ tiếp xúc nhân dân, doanh nghiệp, hội họp...phù hợp với quy định chung về cải cách thủ tục hành chính.

**Điều 11.** Giám đốc các sở, Thủ trưởng cơ quan cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Giám đốc các doanh nghiệp có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ để Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện tốt Quy định này.

**Điều 12.** Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung quy định cho phù hợp với thực tế và quy định mới của Nhà nước thì Giám đốc Công ty phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*[Handwritten signature]*

*Phạm Hoàng Bê*